TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN XUÂN LỘC** **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 51/2017/HNGĐ-ST
Ngày: 14-7-2017
V/v " *Tranh chấp về cấp dưỡng"*

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN XUÂN LỘC, TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Nguyệt

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Vũ Thị Lan

2. Bà Huỳnh Thị Mỹ Trang

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Quỳnh Hương - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa***: Bà Phạm Thị Lý - Kiểm sát viên

Ngày 14 tháng 7 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 70/2017/TLST-HNGĐ ngày 28 tháng 02 năm 2017 về " *Tranh chấp về cấp dưỡng* " theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 57/2017/QĐXXST-HNGĐ ngày 26 tháng 6 năm 2017 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn*: Chị Phạm Thị Bích T, sinh năm 1987 (có mặt)

ĐKTT: ấp T, xã C, huyện X, tỉnh Đồng Nai.

2. Bị đơn: Anh Nguyễn M, sinh năm 1979 (có mặt)

ĐKTT: ấp P , xã T, huyện X, tỉnh Đồng Nai.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 29/02/2017 và trong quá trình giải quyết vụ án, cũng như tại phiên tòa sơ thẩm, nguyên đơn chị Phạm Thị Bích T trình bày:

Chị và anh Nguyễn M kết hôn với nhau vào năm 2007. Đến năm 2014, Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc xét xử tại Bản án số 65/2014/HNGĐ-ST ngày 29/12/2014 quyết định cho chị T được ly hôn với anh M; giao 02 con chung là cháu Nguyễn Tuấn V, sinh ngày 29/11/2007 và cháu Nguyễn Tuấn T, sinh ngày 02/4/2012 cho chị T nuôi dưỡng; anh M có nghĩa vụ cấp dưỡng cho mỗi con chung 500.000 đồng/tháng. Nay giá cả sinh hoạt ngày càng cao, các cháu ngày càng lớn nên chi phí ăn học của các cháu tăng lên. Do đó, mức cấp dưỡng 500.000 đồng/tháng cho mỗi cháu theo bản án trên không đủ để chị T trang trải

lo cho các cháu. Vì vậy, chị T yêu cầu anh M tăng mức cấp dưỡng từ 500.000 đồng/ tháng lên 1.000.000/tháng cho mỗi cháu.

Bị đơn, anh Nguyễn M trình bày: anh không đồng ý với yêu cầu khởi kiện của chị T. Sau khi có bản án ly hôn, anh cấp dưỡng nuôi con được hai tháng, tổng số tiền là 2.000.000 đồng rồi ngưng không cấp dưỡng cho đến nay. Bởi vì, anh M không có việc làm ổn định, thu nhập hàng tháng của anh chỉ khoảng 3.000.000 đồng. Sau này khi anh có công việc ổn định hơn, có thu nhập cao hơn anh sẽ cấp dưỡng cho các con theo khả năng của anh.

Ý kiến của kiểm sát viên tham gia phiên tòa:

- Về việc tuân theo pháp luật tố tụng dân sự: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và các đương sự đã chấp hành đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự trong quá trình giải quyết vụ án.

Về nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của chị T, buộc anh M cấp dưỡng nuôi con cho mỗi cháu với số tiền là 1.000.000 đồng/tháng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghieân cöùu caùc taøi lieäu coù trong hoà sô vuï aùn ñöôïc thaåm tra taïi phieân toøa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hoäi ñoàng xeùt xöû nhaän ñònh:

[1] Chị T có lời khai cho rằng hiện nay chi phí sinh hoạt, học tập cho cháu V là 2.500.000 đồng/tháng, cho cháu T là 3.050.000 đồng/tháng, gồm tiền ăn, tiền sữa, tiền học phí, đi lại, khám chữa bệnh. Xét thấy, số tiền trên là thực tế cần thiết để chi phí cho nhu cầu thiết yếu của các cháu trong điều kiện sống hiện nay. Vì vậy, chị T yêu cầu anh M tăng mức cấp dưỡng từ 500.000 đồng/ tháng lên 1.000.000/tháng cho mỗi cháu là có căn cứ.

[2] Anh M cho rằng công việc làm của anh không ổn định, thu nhập chỉ khoảng 3.000.000 đồng/tháng, nên không có khả năng cấp dưỡng nuôi con là không thuyết phục. Với mức cấp dưỡng nuôi con 1.000.000/tháng cho mỗi cháu trong điều kiện sinh hoạt hiện nay là ở mức thấp. Anh M có sức khỏe bình thường, nên có thể lao động tạo ra thu nhập cơ bản để chi phí sinh hoạt cho bản thân và cấp dưỡng với mức nêu trên. Do vậy, chấp nhận yêu cầu của chị T, buộc anh M phải cấp dưỡng cho mỗi con chung 1.000.000 đồng/tháng, kể từ ngày bản án này có hiệu lực pháp luật.

[5] Về án phí: anh M phải nộp 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm đối với nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 5 Điều 28 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 116 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; Điều 357, khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

Tuyên xử:

1. Anh Nguyễn M có nghĩa vụ cấp dưỡng cho cháu Nguyễn Tuấn V - sinh ngày 29/11/2007 và cháu Nguyễn Tuấn T - sinh ngày 02/4/2012, cấp dưỡng định kỳ hàng tháng cho mỗi cháu với số tiền là 1.000.000 (*một triệu*) đồng kể từ khi bản án có hiệu lực pháp luật cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi và có khả năng lao động.

Kể từ khi bản án có hiệu lực pháp luật và có đơn yêu cầu thi hành án của chị Phạm Thị Bích T, thì anh Nguyễn M phải trả lãi đối với số tiền cấp dưỡng chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015 tại thời điểm thanh toán.

2. Về án phí: anh Nguyễn M phải nộp 300.000 (*ba trăm ngàn*) đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Các đương sự được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

***Nơi nhận*:**
- *TAND tỉnh Đồng Nai;*
- *VKSND tỉnh Đồng Nai;*
- *VKSND huyện Xuân Lộc;*
- *Chi cục THADS huyện Xuân Lộc;*
- *Các đương sự;*
- *Lưu án văn, hồ sơ vụ án.*

Đỗ Thị Nguyệt